

Số: 47/KL-TTr

Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 12 năm 2024

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thực hiện chính sách, pháp luật về công chứng,**  
**chứng thực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**  
**của Phòng Công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế**

Thực hiện Quyết định số 46/QĐ-TTr ngày 04/11/2024 của Phó Chánh thanh tra Phụ trách Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế về thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về công chứng, chứng thực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Phòng Công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023; Đoàn thanh tra Sở Tư pháp đã tiến hành thanh tra tại Phòng Công chứng số 2 từ ngày 14/11/2024 đến ngày 20/11/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 11/BC-ĐTTr ngày 05/12/2024 của Đoàn thanh tra, Phó Chánh thanh tra Phụ trách Thanh tra Sở Tư pháp kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

**1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

Theo Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế.

Phòng Công chứng số 2 là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp có chức năng cung cấp dịch vụ công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực, góp phần bảo đảm an toàn pháp lý trong quan hệ dân sự, kinh tế, thương mại và các quan hệ xã hội khác, phòng ngừa vi phạm pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng; hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

**2. Cơ cấu tổ chức**

Tại thời điểm thanh tra, Phòng Công chứng số 2 có 06 viên chức và 01 hợp đồng lao động, gồm: 03 Công chứng viên, 01 Chuyên viên nghiệp vụ, 01 Kế toán, 01 Thủ quỹ, 01 Bảo vệ kiêm tạp vụ. Trình độ chuyên môn: 01 Thạc sỹ luật, 03 Cử nhân luật, 01 Cử nhân tài chính kế toán và 01 Cử nhân ngoại ngữ. Về tổ chức, gồm: Trưởng phòng và Công chứng viên, Chuyên viên, Kế toán, Thủ quỹ.

**3. Trụ sở, cơ sở vật chất**

Phòng Công chứng số 2 có trụ sở làm việc tại 130A Thạch Hãn, phường

Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trụ sở khang trang, rộng rãi, có chỗ tiếp người yêu cầu công chứng, chứng thực, có chỗ làm việc của công chứng viên và có kho lưu trữ hồ sơ. Cơ sở vật chất đáp ứng tốt yêu cầu của hoạt động công chứng, chứng thực. Sử dụng biển hiệu đúng quy định. Thực hiện việc niêm yết nội quy tiếp người yêu cầu công chứng, thời gian làm việc; thủ tục công chứng, chứng thực; mức thu phí, thù lao công chứng, chứng thực và chi phí khác đầy đủ theo quy định.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Về hoạt động công chứng, chứng thực

Theo Báo cáo số 130/BC-CC2 ngày 14/11/2024 của Phòng Công chứng số 2 và kết quả kiểm tra hồ sơ, sổ sách của Đoàn thanh tra, từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023, số hồ sơ công chứng, chứng thực được tiếp nhận giải quyết như sau:

#### a) Công chứng

- Có **4.263** việc công chứng, gồm: Công chứng hợp đồng, giao dịch: 4.172 việc; Công chứng bản dịch và các loại việc khác: 91 việc.

- Việc tiếp nhận giải quyết hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch, bản dịch và cấp bản sao văn bản công chứng theo thẩm quyền trong năm 2023 đảm bảo đầy đủ thành phần các giấy tờ trong hồ sơ yêu cầu, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Lời chứng của công chứng viên đối với hợp đồng, giao dịch, bản dịch đã thực hiện đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật Công chứng năm 2014 và đúng mẫu lời chứng theo quy định tại khoản 2 Điều 24 và khoản 21 đến khoản 26 Điều 30 Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

#### b) Chứng thực

- Có **28.457** việc chứng thực, gồm: Chứng thực bản sao giấy tờ: 27.720 việc; Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản: 737 việc.

- Việc tiếp nhận giải quyết hồ sơ chứng thực theo thẩm quyền trong năm 2023, gồm: Chứng thực bản sao từ bản chính; chứng thực chữ ký trên giấy tờ, văn bản theo thủ tục quy định từ Điều 16 đến Điều 26 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- Lời chứng chứng thực bản sao từ bản chính, lời chứng chứng thực chữ ký ghi đầy đủ theo mẫu quy định ban hành kèm theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ.

### 2. Việc thu, nộp phí, thù lao, chi phí khác về công chứng, chứng thực và mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên hành nghề

#### a) Việc thu, nộp phí, thù lao công chứng, chứng thực và chi phí khác

- Tổng số tiền phí công chứng, chứng thực: **2.407.580.000** đồng

Tổng số tiền nộp vào ngân sách Nhà nước:	<b>601.895.000 đồng</b>
Tổng số tiền được trích để lại:	<b>1.805.685.000 đồng</b>
Trong đó:	
- Phí công chứng:	<b>2.171.543.000 đồng</b>
Phí công chứng hợp đồng, giao dịch:	2.168.170.000 đồng
Phí công chứng bản dịch:	104.000 đồng
Phí cấp bản sao văn bản công chứng:	3.269.000 đồng
- Phí chứng thực:	<b>236.037.000 đồng</b>
Phí chứng thực bản sao từ bản chính:	223.627.000 đồng
Phí chứng thực chữ ký giấy tờ, văn bản:	12.410.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao công chứng, chứng thực và chi phí khác thu được:	<b>586.620.910 đồng</b>

b) Việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của công chứng viên

Phòng Công chứng số 2 đã mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp năm 2023 cho 03 công chứng viên tại Công ty Bảo hiểm PVI Huế theo Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp luật sư - công chứng viên số 23/26/03/TNNN/PC0003 ngày 05/01/2023, với mức phí bảo hiểm là 4.500.000 đồng/công chứng viên/năm.

**3. Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm và tập sự hành nghề công chứng**

a) Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng

Phòng Công chứng số 2 đã cử 03 Công chứng viên tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng năm 2023 do Hội Công chứng viên tổ chức theo Kế hoạch số 05/KH-HCCV ngày 12/01/2023, Chương trình số 28/CT-HCCV ngày 10/11/2023 về tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng năm 2023 và được cấp Giấy chứng nhận ngày 27/11/2023.

b) Tập sự hành nghề công chứng

Năm 2023, Phòng Công chứng số 2 không có người đăng ký tập sự hành nghề công chứng.

**4. Việc lập Sổ theo dõi, lưu trữ hồ sơ công chứng, chứng thực và việc cập nhật cơ sở dữ liệu vào Phần mềm quản lý hồ sơ công chứng CeNM**

a) Việc lập Sổ theo dõi và lưu trữ hồ sơ công chứng, chứng thực

- Phòng Công chứng số 2 đã lập Sổ theo dõi về công chứng, chứng thực đúng mẫu và được đánh máy vi tính, in đóng thành quyển theo từng loại việc, bìa sạch, đẹp và đóng giáp lai từ trang đầu đến trang cuối, cuối năm thực hiện khoá sổ, thống kê tổng số việc thực hiện trong năm 2023 đúng quy định; Việc lưu trữ hồ sơ công chứng, chứng thực trong năm 2023 khoa học.

b) Việc cập nhật cơ sở dữ liệu vào Phần mềm quản lý hồ sơ công chứng CeNM

Phòng Công chứng số 2 thực hiện việc cập nhật cơ sở dữ liệu vào Phần mềm quản lý hồ sơ công chứng CeNM đảm bảo theo Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND

ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **5. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

a) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Phòng Công chứng số 2 không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

b) Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thực hiện việc niêm yết công khai mức trần thù lao công chứng, chi phí chứng thực áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế tại trụ sở làm việc của Phòng Công chứng số 2, địa chỉ số 130A Thạch Hãn, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ban hành, thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 kèm theo Quyết định số 163/QĐ-CC2 ngày 22/12/2022 quy định cụ thể về định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu tại Phòng Công chứng số 2.

- Tổ chức thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Những ưu điểm**

Phòng Công chứng số 2 cơ bản thực hiện việc tiếp nhận giải quyết hồ sơ, việc công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực và văn bản pháp luật liên quan. Nghiêm túc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và cử công chứng viên tham gia, hoàn thành việc bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm. Lập và ghi chép (*Đánh máy*), in các mẫu Sổ, lưu trữ hồ sơ công chứng, chứng thực theo quy định. Thực hiện việc niêm yết, công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

### **2. Những hạn chế, sai sót**

Đoàn thanh tra thực hiện việc chọn ngẫu nhiên hồ sơ, để kiểm tra 1.664/4263 hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch và 737 hồ sơ chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản.

Trong đó: Danh mục nhóm loại 1.664 hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch, gồm:

- Hợp đồng thế chấp tài sản:	279 hồ sơ
- Hợp đồng thuê bất động sản:	17 hồ sơ
- Hợp đồng tặng bất động sản:	197 hồ sơ
- Hợp đồng chuyển nhượng bất động sản:	115 hồ sơ
- Hợp đồng mua bán/tặng cho phương tiện giao thông:	96 hồ sơ
- Hợp đồng/Giấy uỷ quyền:	387 hồ sơ
- Văn bản khai nhận di sản:	64 hồ sơ

- Văn bản thoả thuận phân chia di sản:	38 hồ sơ
- Văn bản từ chối nhận sản:	203 hồ sơ
- Di chúc:	53 hồ sơ
- Công chứng bản dịch:	07 hồ sơ
- Cấp bản sao văn bản công chứng:	84 hồ sơ
- Giao dịch khác:	124 hồ sơ

Đã phát hiện một số hạn chế, sai sót như sau:

a) Hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch

- Về thẩm quyền ký văn bản niêm yết: Với số lượng hồ sơ công chứng hợp đồng, giao dịch theo thẩm quyền trong 2023 đã thực hiện kiểm tra đối với hợp đồng, giao dịch và phát hiện sai sót về thẩm quyền ký văn bản niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thoả thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản, cụ thể: Phòng Công chứng số 2 đã thực hiện ký ban hành Thông báo niêm yết nhưng người ký tên, đóng dấu không phải là Trưởng phòng; ký xác nhận Biên bản niêm yết và Biên bản kết thúc thời gian niêm yết nhưng người ký tên, đóng dấu không phải là đại diện Phòng Công chứng số 2 mà người ký tên, đóng dấu với chức danh công chứng viên là không đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng.

b) Hồ sơ chứng thực chữ ký

Qua thực hiện kiểm tra hồ sơ chứng thực chữ ký trên giấy tờ, văn bản theo thẩm quyền trong năm 2023 cho thấy có sự không thống nhất trong cách ghi lời chứng của cùng một công chứng viên. Đa số lời chứng đều ghi đầy đủ họ tên công chứng viên thực hiện, tại tổ chức hành nghề công chứng và địa chỉ thực hiện (*Cụ thể: Tại Phòng Công chứng số 2 tỉnh Thừa Thiên Huế, địa chỉ số 130A Thạch Hãn, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế*), tuy nhiên, có một số hồ sơ chứng thực chữ ký chỉ ghi họ tên công chứng viên thực hiện, tại tổ chức hành nghề công chứng thực hiện mà không ghi địa chỉ thực hiện, gồm các lời chứng có Số chứng thực chữ ký: 37, 38, 52, 54, 190, 241, 299, 537, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 557, 564, 588, 589, 590, 606, 623, 624, 664, 684, 689, 729, 730.

Theo mẫu lời chứng được ban hành kèm theo Phụ lục Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, không quy định bắt buộc ghi địa chỉ trụ sở làm việc của người thực hiện chứng thực chữ ký nên không đảm bảo tính thống nhất đối với lời chứng của công chứng viên trong cùng một tổ chức hành nghề công chứng khi thực hiện hồ sơ chứng thực chữ ký.

c) Việc mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho công chứng viên

Phòng Công chứng số 2 đã mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho 03 công chứng viên hành nghề năm 2023 tại Công ty Bảo hiểm PVI Huế theo Hợp đồng bảo hiểm số 23/26/03/TNNN/PC0003 ngày 05/01/2023 và theo Văn bản sửa đổi bổ sung số 23/26/03/TNNN/PC0003/E01 ngày 05/7/2023 nhưng không thông báo và gửi bản sao hợp đồng bảo hiểm cho Sở Tư pháp chậm nhất là 10 ngày làm

việc kể từ ngày mua bảo hiểm hoặc kể từ ngày thay đổi hợp đồng bảo hiểm là chưa đúng quy định tại khoản 2, Điều 37 Luật Công chứng năm 2014.

#### **IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

##### **1. Đối với Phòng Công chứng số 2**

Yêu cầu Phòng Công chứng số 2 rút kinh nghiệm, chấn chỉnh và khắc phục những hạn chế, sai sót đã nêu tại Điểm 2 Mục III Kết luận này.

Cụ thể:

- Trưởng phòng rút kinh nghiệm đối với sai sót về thẩm quyền ký văn bản niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản.

- Rút kinh nghiệm trong việc thông báo và gửi bản sao hợp đồng bảo hiểm cho Sở Tư pháp theo đúng thời gian quy định; Quán triệt Công chứng viên thống nhất lời chứng đối với cách ghi địa chỉ trụ sở làm việc của người thực hiện hồ sơ, việc chứng thực chữ ký trong tổ chức hành nghề công chứng của mình.

##### **2. Đối với Phòng Bổ trợ tư pháp**

- Theo dõi, tham mưu Sở Tư pháp đôn đốc Phòng Công chứng số 2 thông báo và gửi bản sao hợp đồng bảo hiểm cho Sở Tư pháp chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày mua bảo hiểm hoặc kể từ ngày thay đổi hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp công chứng viên.

- Tiếp tục tham mưu Sở Tư pháp việc lập danh sách công chứng viên hoàn thành nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ và danh sách được miễn thực hiện nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ trong năm theo quy định để đăng tải danh sách trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp chậm nhất là ngày 31/12 hàng năm.

##### **3. Đối với Hội Công chứng viên**

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm cho hội viên theo quy định tại Điều 12 đến Điều 16 Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.

- Thực hiện giám sát hội viên trong việc tuân thủ quy định của pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng và Điều lệ Tổ chức xã hội - nghề nghiệp toàn quốc của công chứng viên.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra, Phòng Công chứng số 2 tổ chức khắc phục những hạn chế, sai sót đã nêu tại Điểm 2 Mục III Kết luận này và báo cáo gửi Sở Tư pháp (qua thanh tra Sở) để theo dõi, xử lý theo quy định của pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Hội Công chứng viên;
- Phòng Công chứng số 2;
- Phòng Bổ trợ tư pháp;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, HSTTr. *A*

**PHÓ CHÁNH THANH TRA  
PHỤ TRÁCH**



**Hồ Đình Bình**